TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62**/2020/HSST
Ngày: 20-02-2020

NHÂN DÂNH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thiều Thị Phi Loan
2. Ông Phạm Doãn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Nhàn - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 52/2020/QĐXX ngày 07 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn G**, sinh năm 1997 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1969 và bà Ngô Thị Lệ H, sinh năm 1970 (còn sống), hiện sống chung với Huỳnh Hương T (*không đăng ký kết hôn*), có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/9/2013, TAND TP. B xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản";

- Ngày 09/3/2017, TAND TP. B xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị bắt tạm giữ ngày 03-10-2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố B. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn G là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 27/9/2019, Giỏi đến khu vực Bến Gỗ (trước Trung tâm y tế phường A) mua của

đối tượng tên T (không rõ lai lịch) 02 (hai) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) để sử dụng. Sau đó, G mang số ma túy mua được về phòng số 3 thuộc nhà không số, tổ 19, khu phố V, phường P, thành phố B sử dụng hết 1 phần, phần còn lại cất giấu trong khay đựng gắn phía sau của chiếc quạt hơi nước hiệu Kangaroo đặt tại phòng trọ của G.

Đến khoảng 03 giờ 50 phút ngày 03/10/2019, khi G đang ở trong phòng trọ số 3 thì bị Công an phường P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói nylon bên trong trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M).
- 01 cân điện tử tiểu ly;
- 01 dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 1211/PC09-GĐMT ngày 10/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: "Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,9872 gam, loại: Methamphetamine".

Tại cáo trạng số 50/CT/VKS-HS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Phạm Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn G từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 03 giờ 50 phút ngày 03/10/2019, tại phòng trọ số 3, nhà không số, tổ 19, khu phố V, phường , thành phố B, tỉnh Đồng Nai Phạm Văn G đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,9872 gram matúy loại Methamphetamine thì bị Công an phường P phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật vẫn tàng trữ ma túy. Nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm,

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Vào các năm 2013 và năm 2017, bị cáo bị xét xử về tội "Cướp tài sản" và "chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên căn cứ vào quy định của Điều 107 Bộ luật Hình sự không xác định bị cáo có tiền án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 2,9872 gam; 01 cân điện tử tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

[6] Đối với người đàn ông tên Trung (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) đã bán matúy cho G, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B cần tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn G **03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 2,9872 gam; 01 cân điện tử tiểu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B)*.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP. B (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**